

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án
Nạo vét kênh tiêu Hiền Lương, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 quy định một số nội dung chi tiết về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2015/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định một số nội dung chi tiết về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ văn bản số 28/TTHĐND17 ngày 02/3/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trình Nạo vét kênh tiêu Hiền Lương, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Nghị quyết số 345/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nạo vét kênh tiêu Hiền Lương, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc Ban hành quy định về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 2435/TTr-SNN ngày 13/12/2024; báo cáo số 396/BCTĐ-HĐCT.ĐTG ngày 29/11/2024 của Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư cấp tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nạo vét kênh tiêu Hiền Lương, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, với các nội dung chính sau:

- Tên dự án:** Nạo vét kênh tiêu Hiền Lương, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.
- Nhóm dự án:** Dự án nhóm B.
- Loại công trình:** Công trình Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Công trình thủy lợi.
- Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

5. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Các huyện Tiên Du và Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

7. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Bắc Ninh.

8. Tổng mức đầu tư

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 258.388.759.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm năm mươi tám tỷ, ba trăm tám mươi tám triệu, bảy trăm năm mươi chín nghìn đồng).

9. Nguồn vốn đầu tư

- Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ kế hoạch trung hạn 2016÷2020 là 68.841 triệu đồng và giai đoạn 2021÷2025 là 30.761 triệu đồng.

- Nguồn vốn ngân sách tỉnh trong kế hoạch trung hạn 2016÷2020 và 2021÷2025, các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có): Phần còn lại.

10. Thời gian thực hiện

- Giai đoạn 1: Từ năm 2016 đến hết năm 2020

- Giai đoạn 2: Từ năm 2021 đến hết năm 2023.

11. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư

11.1 Lý do điều chỉnh chủ trương đầu tư

- Khi lập chủ trương đầu tư dự án, cơ quan được giao lập đã tổ chức khảo sát, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư có đề xuất đầu tư hạng mục cứng hoá mái, mặt bờ kênh chính, kênh nhánh; nạo vét và cải tạo, nâng cấp, xây mới các công trình trên kênh chính, kênh nhánh (trong sơ bộ tổng mức đầu tư dự án có phần khối lượng cứng hoá mái, mặt bờ kênh). Tuy nhiên do quá trình tham mưu chủ trương đầu tư còn thiếu sót khi không đưa hạng mục cứng hoá mái, mặt bờ kênh chính, kênh nhánh, một số công trình trên kênh vào quy mô đầu tư.

- Ngày 29/7/2016 Chủ tịch UBND tỉnh có Quyết định số 925/QĐ-UBND v/v phê duyệt dự án, theo nội dung được duyệt không bao gồm đoạn kênh chính và kênh nhánh từ điều tiết La Miệt đến điều tiết Chì. Do trong quá trình triển khai lập dự án đầu tư, nguồn vốn Trung ương dự kiến bố trí cho dự án bị cắt giảm (theo Văn bản số 11130/BKHĐT-KTĐPLT ngày 17/12/2015, giảm từ 268,7 tỷ đồng xuống còn 99,6 tỷ đồng), tại thời điểm trình thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư, chủ đầu tư còn hiểu biết hạn chế về Luật Đầu tư công nên đã tự ý trình cắt giảm quy mô đầu tư chỉ thực hiện từ điều tiết Chì đến bể hút trạm bơm Hiền Lương và các tuyến kênh nhánh liên quan.

- Năm 2020 khi thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, Chủ đầu tư đã sơ xuất không liệt kê quá trình cắt giảm đoạn kênh chính và kênh nhánh từ điều tiết La Miệt đến điều tiết Chì, chỉ liệt kê điều chỉnh giảm tổng mức đầu tư và điều chỉnh nguồn vốn đầu tư (từ 373 tỷ về 258 tỷ), nên trong Nghị quyết số 345/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án không

nêu phân cắt giảm quy mô của dự án, chỉ nêu phần điều chỉnh tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư.

- Do vướng mắc trong công tác bồi thường và giải phóng mặt bằng nên công trình không hoàn thành theo nội dung dự án được duyệt

Ngoài ra để triển khai thi công hoàn thiện mặt cắt kênh theo thiết kế phê duyệt phải tiến hành di chuyển một số cột điện nằm trong phạm vi thi công công trình, đồng thời xây dựng hệ thống đường điện 0,4kV đấu nối vào các cống cuối kênh tiêu nhánh nhằm phục vụ công tác vận hành. Vì vậy, để có cơ sở tiếp tục triển khai hoàn thành dự án, việc đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư là cần thiết.

11.2 Nội dung điều chỉnh, bổ sung

a. Điều chỉnh quy mô đầu tư

Từ:

- Nạo vét kênh tiêu chính dài 13.637,0m; kênh tiêu nhánh dài 34.518,0m để đảm bảo tiêu nước chủ động cho 7.626ha (bao gồm 2.323 ha đất công nghiệp, đô thị và dân cư; 5.303 ha đất sản xuất nông nghiệp).

- Xây mới 22 cống điều tiết cuối kênh cấp 2 của các tuyến kênh không được nạo vét và các cống vào trạm bơm cục bộ thuộc công trình trên kênh chính do mở rộng lòng kênh, cải tạo bờ kênh.

- Cải tạo, nâng cấp một số các công trình trên kênh đã xuống cấp hoặc chưa đủ khẩu độ, cao trình đáy không hợp lý.”

Thành:

“Quy mô đầu tư:

- Nạo vét, hoàn thiện mặt cắt tuyến kênh tiêu chính dài khoảng 8.500m; kênh tiêu tự chảy dài khoảng 707m; các tuyến kênh nhánh HL1, HL3, HL3P, HL4, HL6, HL7, HL8P, HL10 dài khoảng 17.707m để đảm bảo tiêu thoát nước cho diện tích khoảng 4328,0ha.

- Gia cố mặt cắt kênh tại các vị trí xung yếu trên kênh tiêu chính đoạn từ K7+282,2÷Kc và các kênh nhánh: HL3, HL3P, HL6, HL8P.

- Gia cố mặt bờ kênh chính và một số đoạn trên kênh tiêu nhánh để phục vụ công tác quản lý vận hành và kết hợp giao thông.

- Cải tạo, nâng cấp, xây mới các công trình trên kênh như: Cống điều tiết dọc kênh; cống ngang kênh; cống cuối kênh kết hợp hệ thống vớt rác; cầu qua kênh; hệ thống đường điện...”

b. Điều chỉnh thời gian thực hiện

Từ:

“Giai đoạn 1: Từ năm 2016 đến hết năm 2020

Giai đoạn 2: Từ năm 2021 đến hết năm 2023”

Thành:

“Giai đoạn 1: Từ năm 2016 đến hết năm 2020



Giai đoạn 2: Từ năm 2021 đến hết năm 2025”.

c. *Bổ sung nội dung thời gian bố trí vốn*: Theo thời gian thực hiện dự án.

12. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo văn bản số 28/TTHĐND17 ngày 02/3/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Nghị quyết số 345/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài Chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Tiên Du, thị xã Quế Võ; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Bắc Ninh và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *md*

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Xuân Lợi
Lê Xuân Lợi